

PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TẠI HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

Phạm Văn Hiếu, Phạm Văn Tuấn *

Tóm tắt: Du lịch là ngành kinh tế chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong thu nhập quốc dân. Du lịch sinh thái là hình thức du lịch đặc thù, du lịch có trách nhiệm với môi trường thiên nhiên và môi trường xã hội, được du khách quốc tế và trong nước rất quan tâm. Huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa với những ưu đãi thiên nhiên ban tặng, việc chú trọng đầu tư để phát triển kinh tế du lịch đặc biệt là phát triển du lịch sinh thái không chỉ mang lại những hiệu quả thiết thực cho kinh tế của địa phương mà còn phù hợp với định hướng phát triển du lịch của Đảng và Nhà nước ta. Bài viết này nhằm phân tích thực trạng phát triển du lịch sinh thái, hạn chế và đề xuất những giải pháp nhằm phát triển loại hình du lịch này tại huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Từ khoá: Du lịch sinh thái, môi trường thiên nhiên, trách nhiệm.

Abstract: Tourism is an economic sector that accounts for an increasing proportion in gross national product. Ecotourism is a special type of tourism, responsible to the natural environment and the social environment, is interested in international and domestic tourists. Lang Chanh District, Thanh Hoa Province with gifts given by nature, focusing on investment to develop tourism especially ecotourism. It don not only bring practical effects to the local economy, but also suitable for the tourism development orientation of the Party and State. The article aims to analyze the current situation ecotourism development at Lang Chanh District, Thanh Hoa Province, restrictions and to propose solutions to develop ecotourism there.

Key words: Ecotourism, the natural environment, responsibility.

1. Du lịch sinh thái và vai trò của du lịch sinh thái đối với phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Du lịch sinh thái

Du lịch sinh thái (DLST) là một hiện tượng và xu thế phát triển ngày càng chiếm được sự quan tâm của các nước trên thế giới. Một trong những định nghĩa được coi là sớm về DLST đến nay vẫn được nhiều người quan tâm là định nghĩa của Hội Du lịch sinh thái quốc tế

đưa ra năm 1991: “*Du lịch sinh thái là loại hình du lịch có trách nhiệm đối với các vùng tự nhiên, bảo vệ môi trường và duy trì cuộc sống yên bình của người dân địa phương*”.

Theo Tổ chức Du lịch thế giới (WTO), DLST là loại hình du lịch được thực hiện tại những khu vực tự nhiên còn ít bị can thiệp bởi con người, với mục đích để chiêm ngưỡng, học hỏi về các loài động thực vật cư ngụ trong khu

* Trường ĐH KD&CN Hà Nội

vực đó, giúp giảm thiểu và tránh được các tác động tiêu cực tới khu vực mà du khách đến thăm. Ngoài ra, DLST phải đóng góp vào bảo tồn bền vững những khu vực tự nhiên và phát triển những khu vực lân cận, đồng thời nâng cao được khả năng nhận thức của người dân bản địa và du khách đến thăm về bảo vệ môi trường. Định nghĩa này phản ánh tương đối đầy đủ nội dung hoạt động cũng như những đặc điểm, mục đích của DLST. mang tính giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn, gìn giữ môi trường tự nhiên và môi trường văn hoá, đảm bảo cho sự phát triển bền vững ở những nơi mà du khách tới thăm.

Tóm lại, DLST là tham quan và du lịch có trách nhiệm với môi trường tại các điểm tự nhiên không bị tàn phá để thưởng thức thiên nhiên và đặc điểm văn hóa đã tồn tại trong quá khứ hoặc hiện hành, qua đó khuyến khích hoạt động bảo vệ, hạn chế những tác động tiêu cực do khách quan gây ra và tạo ra ích lợi cho những người dân địa phương tham gia tích cực.

1.2. Vai trò của du lịch sinh thái đối với sự phát triển kinh tế - xã hội

1.2.1. Vai trò tích lũy vốn của du lịch sinh thái cho phát triển nông nghiệp và công nghiệp

DLST đạt hiệu quả kinh tế cao là nguồn thu đáng kể cho ngân sách nhà nước và được xem là ngành “xuất khẩu tại chỗ” đem lại nguồn thu ngoại tệ lớn, góp phần tăng nhanh nguồn thu cho vùng du lịch, thông qua tiêu dùng sản phẩm du lịch và xuất khẩu hàng hóa.

1.2.2. Vai trò tăng thu nhập của du lịch sinh thái cho địa phương

Nguồn tài nguyên hoang sơ, thú quý hiếm, không khí trong lành, nền văn hóa độc đáo là tiền đề phát triển DLST, tạo ra cơ hội để phát triển kinh tế ở địa phương. Phát triển DLST thu hút một lượng lao động lớn tham gia trực tiếp và gián tiếp vào các hoạt động phục vụ khách du lịch. Khi DLST phát triển, người dân được nhận vào làm tại các cơ sở kinh doanh du lịch, trở thành hướng dẫn viên hoặc tham gia phục vụ du lịch. Thu nhập từ các hoạt động phục vụ du khách, như lưu trú, ăn uống, hướng dẫn tour, bán các hàng hoá mỹ nghệ đặc thù của địa phương chiếm tỷ trọng lớn. Nhờ đó, đời sống của cư dân địa phương được cải thiện, có một mức sống tốt hơn.

1.2.3. Vai trò thúc đẩy đầu tư của du lịch sinh thái

Phát triển DLST là cơ hội cho các nhà đầu tư thu lợi nhuận cao thông qua việc cung ứng những hàng hoá và dịch vụ phục vụ nhu cầu khách du lịch. Phát triển DLST sẽ tăng cường thúc đẩy các thành phần kinh tế đầu tư, góp phần định hướng cho sự phát triển của các ngành kinh tế về số lượng, chủng loại, chất lượng, sản phẩm và chuyên môn hoá sản xuất.

1.2.4. Vai trò bảo vệ môi trường của du lịch sinh thái

Phát triển DLST luôn gắn liền với môi trường trong mối quan hệ tác động qua lại giữa các chủ thể tham gia với nhau. Thông qua DLST sẽ nâng cao được ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên, tăng cường sự hiểu biết về văn hoá, lịch sử giữa các quốc gia, dân tộc.

2. Thực trạng du lịch sinh thái tại huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa

2.1. Đặc điểm và tiềm năng du lịch sinh thái của huyện Lang Chánh

Huyện Lang Chánh nằm ở phía tây của tỉnh Thanh Hóa, cách trung tâm thành phố Thanh Hóa 87km. Diện tích tự nhiên 58.631 ha, dân số 51.890 người; có 10 đơn vị hành chính cấp xã (9 xã và 1 thị trấn), 78 thôn, bản với 3 dân tộc Thái, Mường, Kinh.

Địa hình huyện Lang Chánh bị chia cắt bởi các sông, suối, vách đá cheo leo, tạo nên nhiều thác nước đẹp, hùng vĩ, như Ma Hao, Mây (xã Trí Nang), Hón Lối, Sủi Tăm (xã Giao Thiện), Ông, Bà (thị trấn Lang Chánh). Ngoài ra, huyện Lang Chánh còn có các điểm di tích lịch sử, văn hóa tâm linh, như chùa Mèo (di

tích cấp tỉnh); chùa Trô, đền Tền Púa, đền Lê Lợi, đền thờ Đô đốc Đài lương Quận công Lê Phúc Hoạch. Các di tích này đều gắn với các nhân vật lịch sử thời kỳ Lê Lợi chống giặc Minh. Nơi đây còn có các bản làng truyền thống của người Thái, người Mường, như bản Năng Cát (xã Trí Nang), bản Húng (xã Giao Thiện), bản Giáng (thị trấn Lang Chánh), còn lưu giữ được những nét truyền thống dân tộc (nhà sàn cổ bằng gỗ, các món ăn địa phương, các trò chơi dân gian, đặc biệt là hát Khắp, múa Sạp của dân tộc Thái), Xường của dân tộc Mường).

Tốc độ tăng trưởng kinh tế khá và liên tục (bình quân từ năm 2015 đến nay là 12,5%/năm) trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có du lịch - dịch vụ.

Bảng 2.1. Tốc độ tăng trưởng GDP của huyện Lang Chánh (giai đoạn 2015-2022)

Đơn vị tính: %

Các chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
GDP	14,7	19,9	17,8	17	16,2	15,5	12,1	12,5
Nông, lâm, thủy sản	51,5	50,5	47,1	44,8	40,7	38,9	40,94	37,5
Công nghiệp - Xây dựng	28,4	34,3	39,5	37,4	37,1	38,4	32,14	38,5
Dịch vụ	20,1	15,2	17	17,8	22,2	22,7	26,92	24,4

Nguồn: UBND huyện Lang Chánh

2.1.1. Những tiềm năng du lịch sinh thái của huyện Lang Chánh

Ngoài những yếu tố địa hình, di sản lịch sử, văn hoá nêu trên, huyện Lang Chánh còn được thiên nhiên ưu ái ban tặng cho vô vàn cảnh quan kỳ thú rất có tiềm năng để phát triển DLST. Đây là những điểm nhấn, riêng biệt, quan trọng và cũng là những khu vực tạo ra các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương. Cụ thể như như Chùa Mèo (còn gọi là Đình Miêu Thiện Tự) nằm cách trung tâm thị

trấn khoảng 1 km. Chùa được xây dựng từ thế kỷ XIII, ban đầu có tên là chùa Chu, do công chúa Chu Huyền nhà Trần cùng nhà Lang Mường Chénh xây dựng.

2.1.2. Các nguồn lực kinh tế - xã hội phục vụ phát triển du lịch sinh thái huyện Lang Chánh

Cơ sở vật chất - kỹ thuật là một bộ phận quan trọng trong hoạt động du lịch. Những năm qua, cơ sở vật chất - kỹ thuật của ngành đã có bước phát triển, đáp ứng được nhu cầu du khách. Hiện nay, toàn

tỉnh có 56 nhà khách, homestay và cơ sở lưu trú du lịch hoạt động với tổng số 510 buồng, phòng. Năng lực và chất lượng được nâng lên đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách. Số buồng, phòng phân theo đơn vị kinh tế: doanh nghiệp nhà nước chiếm 2,5%, doanh nghiệp tư nhân và liên doanh – 97,5%. Ngoài ra, hệ thống nhà trọ tương đối lớn, phân bố đều ở các khu DLST.

Trong những năm qua, Lang Chánh

đã đầu tư cho kết cấu hạ tầng làm thay đổi diện mạo hệ thống giao thông, cung cấp điện, nước, thông tin liên lạc, đã chú trọng đầu tư nâng cấp sửa chữa và xây mới nhiều bugalow, homestay, các dịch vụ, khu vui chơi giải trí. Nhiều bugalow, homestay đưa vào sử dụng đạt chất lượng, đáp ứng nhu cầu của du khách, trong đó có bugalow, homestay sinh thái chủ yếu tại Ma Hao - Năng Cát (xã Trí Nang), bản Ngày (xã Lâm Phú),...

Bảng 2.2. Số đơn vị phục vụ lưu trú 2015- 2022

Các chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Cơ sở lưu trú (<i>cơ sở</i>)	11	15	21	26	33	37	44	56
Tổng số phòng (<i>phòng</i>)	52	70	126	150	218	260	336	510

Nguồn: UBND huyện Lang Chánh

Khách sạn và cơ sở lưu trú du lịch tập trung ở các vùng trọng điểm du lịch, như Thị trấn Lang Chánh, Khu du lịch sinh thái Ma Hao - Năng Cát, bản Ngày. Chất lượng khách sạn đã từng bước được nâng lên. Số nhà trọ tăng đáng kể, phục vụ tốt du khách và khách hành hương những ngày lễ hội. Công suất sử dụng bình quân bugalow, homestay, nhà nghỉ năm 2015 chỉ đạt 22% năm 2020 đã tăng lên 65%.

Lang Chánh có hệ thống giao thông nối liền từ thành phố Thanh Hóa đến các huyện và đi các huyện Bá Thước, Quan

Hóa, Quan Sơn, Mường Lát, Cửa khẩu quốc tế Na Mèo. Những trục giao thông chính dẫn đến các vùng trọng điểm du lịch của huyện, như Quốc lộ 15A, 530B, đường Hồ Chí Minh, được đầu tư nâng cấp đáp ứng yêu cầu đi lại, phát triển du lịch. Nhìn chung, hệ thống giao thông đường bộ của huyện đã được đầu tư, nâng cấp, cải tạo.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật trong lực lượng lao động và cho đội ngũ cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở được tăng cường, đẩy mạnh.

Bảng 2.3. Trình độ cán bộ khoa học - kỹ thuật huyện Lang Chánh

Đơn vị: người

Trình độ đào tạo	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Sau đại học	22	25	31	35	45	70	82	120
Đại học- cao đẳng	1,580	1,580	1,580	1,470	1,470	1,470	1,470	1,495
THCN	150	150	150	150	150	150	150	150

Nguồn: UBND huyện Lang Chánh

Hệ thống y tế, giáo dục được mở rộng, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nguồn nhân lực được tăng cường. Từ

đó đáp ứng được yêu cầu nâng cao trình độ, chăm sóc sức khỏe, khám và điều trị bệnh của nhân dân. Đặc biệt, mạng lưới

y tế cơ sở đáp ứng được yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và du khách. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được quan tâm; phòng chống dịch bệnh ô nhiễm môi trường được tăng cường.

Tốc độ tăng trưởng doanh thu du lịch của Lang Chánh đạt khá, bình quân giai đoạn 2015-2020 là 15%. Tuy nhiên, doanh thu chỉ tập trung vào một số khu du lịch trọng điểm của huyện, như Thị trấn Lang Chánh, Khu du lịch sinh thái Ma Hao - Năng Cát và Bản Ngày.

2.2. Những đóng góp của du lịch sinh thái đối với phát triển kinh tế - xã hội ở huyện Lang Chánh giai đoạn 2015 – 2022

2.2.1. Những kết quả về kinh tế

- Tích lũy vốn cho nông, lâm nghiệp và công nghiệp;

- Mở rộng quan hệ kinh tế trong và ngoài huyện: lượng khách du lịch quốc tế đến và lưu trú tại Lang Chánh tăng lên hàng năm; huyện có điều kiện quảng bá sản phẩm hàng hóa nông, lâm, công nghiệp đến thị trường trong và ngoài tỉnh, mở rộng thêm thị trường, ký các hợp đồng xuất khẩu hàng hóa có giá trị cao; có cơ hội thuận lợi kêu gọi đầu tư trên nhiều lĩnh vực;

- Giải quyết việc làm nâng cao thu nhập cho người lao động. Tổng số lao động trong độ tuổi ở huyện Lang Chánh năm 2020 là 31.000 người, tỷ lệ chưa có việc làm 5,6%. Hiện lao động phục vụ du lịch chiếm trên 2%, riêng khách sạn nhà hàng là 250 người.

2.2.2. Những kết quả về xã hội

- Xây dựng nông thôn mới. DLST góp phần quan trọng trong việc thay

đổi bộ mặt nông thôn. Năm 2022, toàn huyện có 2/8 xã và 17/72 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới.

- Đô thị hóa nông thôn. Hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện đáng kể, hoạt động thương mại và dịch vụ tại vùng du lịch sôi động. Những khu thương mại, dịch vụ được hình thành, đời sống của người dân được nâng lên nhờ hưởng lợi từ du lịch, bộ mặt nông thôn từng bước thay đổi, hình thành những khu mua bán tập trung, khu đô thị mới.

- Giữ gìn và phát huy phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa luôn được duy trì và nâng cao chất lượng, đã tạo ra nét văn hóa đặc trưng của vùng miền núi, làm động lực quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung và DLST nói riêng.

Tóm lại, trong những năm qua DLST đóng góp rất quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

2.2.3. Những hạn chế

Công tác lập quy hoạch tổng thể và chi tiết phát triển DLST của huyện Lang Chánh chưa kịp thời, thiếu đồng bộ và chưa ngang tầm với tốc độ và xu hướng phát triển trong thực tiễn. Trong quy hoạch chưa thật sự chú ý đến cảnh quan, hệ thống xử lý chất thải sinh hoạt, tác động và chống ô nhiễm môi trường. Hiện nay, các khu du lịch, các cơ sở du lịch xây dựng ở dạng sơ khai, chưa được tôn tạo và đầu tư đúng mức, vệ sinh môi trường chưa đảm bảo nên điều kiện đón khách còn hạn chế dẫn đến thời gian lưu trú của khách du lịch phát triển không ổn định và có xu hướng giảm so với trước.

Sản phẩm DLST còn ít, chưa phong phú, độc đáo, thiếu sức cạnh tranh, chưa thể hiện được bản sắc đặc trưng độc đáo của vùng miền; giá cả dịch vụ cao hơn so với các điểm du lịch trong và ngoài tỉnh,... Đó chính là những nguyên nhân khiến cho khả năng cạnh tranh, thu hút khách du lịch, đầu tư vào du lịch không cao.

Công tác tuyên truyền quảng bá chưa được quan tâm đúng mức, chưa sâu rộng, tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa đủ khả năng làm chuyển biến nhận thức về vai trò của kinh tế du lịch và DLST trong các cấp các ngành và nhân dân. Việc quảng bá DLST chưa tương xứng, hình thức chưa đa dạng. Những bảng hiệu, pa nô quảng cáo chưa gây ấn tượng cho du khách; chưa chú ý đến vẽ mỹ quan, nội dung ít thường xuyên đổi mới.

Trình độ dân trí ở vùng DLST còn thấp, nhận thức về lợi ích của kinh tế du lịch và DLST còn hạn chế nên chuyển biến về văn hóa ứng xử, thái độ giao tiếp của người dân đối với khách du lịch chưa nhiều. Lao động làm việc trong ngành du lịch phần lớn là chưa qua đào tạo, tập huấn nghiệp vụ.

3. Giải pháp phát triển du lịch sinh thái ở huyện Lang Chánh

- *Có kế hoạch tổng thể và chi tiết, xác định rõ khu vực ưu tiên cho phát triển, loại sản phẩm ưu tiên phù hợp với sự phát triển của từng vùng, khuyến khích những dự án mang tính bền vững. Quản lý nghiêm ngặt qui hoạch kiến trúc các hạn mục công trình của khu DLST;*

- *Chính sách khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động phát triển DLST. Chính sách này nhằm phát*

huy tốt nội lực của cộng đồng cho phát triển DLST. Nhà nước hỗ trợ vật chất đào tạo tay nghề cho người dân khi chuyển đổi nghề hoặc mục đích sản xuất phục vụ cho du lịch. Bên cạnh, chính sách này còn đảm bảo tạo công ăn việc làm cho người lao ở địa phương, qua đó nâng cao dần mức sống cho người dân, hạn chế những tác động tiêu cực đến tài nguyên, môi trường góp phần phát triển du lịch phát triển bền vững;

- *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cần tổ chức thường xuyên các lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý và văn hoá kinh doanh du lịch cho tất cả đội ngũ lao động đang làm việc tại các khu du lịch, các cơ sở dịch vụ du lịch. Điều này đặc biệt cần thiết với những người làm nhiệm vụ quản lý từ bộ phận lên tới chủ doanh nghiệp, giám đốc điều hành, lễ tân... Đào tạo kỹ năng giao tiếp thái độ phục vụ, kỹ năng thu hút khách; hỗ trợ về vốn để người dân có điều kiện tham gia vào hoạt động DLST; khôi phục làng nghề truyền thống;*

- *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, lợi thế, các sản phẩm, tài nguyên du lịch nhằm thu hút lượng khách ngày càng đông góp phần phát triển kinh tế - xã hội nâng cao hình ảnh DLST trong và ngoài huyện. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến đẩy nhanh tốc độ xây dựng, đầu tư vào các công trình trọng điểm từ nay đến năm 2030 và định hướng chiến lược đến năm 2045, có cơ chế thích ứng và chiến lược quảng bá phù hợp với từng thị trường, phát huy lợi thế so sánh và cạnh tranh đề ra các giải pháp khả thi.*

4. Kết luận

DLST ở huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa đang ở giai đoạn đầu, chỉ mới được quan tâm trong những năm gần đây. Từ chỗ du lịch tự phát đến nay đã hình thành các khu DLST và hoạt động bước đầu có định hướng, từng bước phát triển, đóng góp một phần đáng kể vào phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Ngoài những hiệu quả kinh tế, phát triển DLST trong những năm qua đã đem hiệu quả rõ rệt về mặt xã hội. Địa phương cần tập trung các nguồn lực để phát triển DLST

theo nguyên tắc phát triển bền vững và trên cơ sở mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội; tạo cơ chế chính sách ưu tiên cho phát triển DLST; huy động các nguồn lực thúc đẩy tăng trưởng nhanh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh của DLST; giữ gìn và tôn tạo, nâng cao giá trị, chất lượng, tạo môi trường du lịch lành mạnh, an toàn, chống ô nhiễm môi trường. Qua đó phát huy vai trò của DLST đối với vấn đề phát triển kinh tế - xã hội của huyện./.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Đình Hoà (2004). “*Du lịch sinh thái - thực trạng và giải pháp để phát triển ở Việt Nam*”. Tạp chí Kinh tế và phát triển, (3), tr.9-11.
2. Phạm Trung Lương (2002). *Du lịch sinh thái: những vấn đề lý luận và thực tiễn phát triển ở Việt Nam*. Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Sở Du lịch Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hóa (2020). *Báo cáo phát triển du lịch giai đoạn 2015-2020*. Thanh Hóa.
4. Tổng cục Du lịch - IUCN - ESCAP (1999). *Xây dựng chiến lược quốc gia về phát triển du lịch sinh thái tại Việt Nam*. Tuyển tập báo cáo hội thảo, Hà Nội.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2015). *Đề án phát triển du lịch cộng đồng xã Trí Nang, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa*. Quyết định số 459/QĐ-UBND, ngày 06/02/2015.

Nhận: 21/3/2023

Biên tập: 31/5/2023

Đăng: Số tháng 7/2023